

NGHỊ QUYẾT

**Quy định thẩm quyền quyết định việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ
tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lâm Đồng**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG
KHÓA X KỲ HỌP THỨ 22**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023;

*Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Chính
phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn
nhà thầu;*

*Căn cứ Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Chính
phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn
nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất;*

*Xét Tờ trình số 1187/TTr-UBND ngày 12 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định thẩm quyền quyết định việc mua
sắm hàng hóa, dịch vụ tại cơ quan, đơn vị; mua sắm hàng hóa, dịch vụ phục vụ
hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lâm
Đồng; Báo cáo thẩm tra số 19/BC-KTNS ngày 17 tháng 02 năm 2025 của Ban
Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội
đồng nhân dân tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Nghị quyết này quy định thẩm quyền quyết định việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị có giá trị mua sắm trên 200 triệu đồng thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lâm Đồng theo quy định tại điểm d, đ khoản 2 Điều 91 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu, được bổ sung tại khoản 1 Điều 67 Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất.

b) Nghị quyết này không áp dụng đối với thẩm quyền quyết định việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng nguồn kinh phí khoa học, công nghệ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lâm Đồng.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các cơ quan Nhà nước.

b) Các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật về hội.

c) Các đơn vị sự nghiệp công lập.

d) Các đối tượng quy định tại các điểm a, b và c khoản này, sau đây được gọi chung là cơ quan, tổ chức, đơn vị.

đ) Các cơ quan, tổ chức, đơn vị khác và các cá nhân có liên quan đến việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lâm Đồng.

Điều 2. Nguồn kinh phí mua sắm

1. Nguồn chi thường xuyên ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước được cấp có thẩm quyền giao dự toán chi ngân sách hàng năm cho các đối tượng thuộc khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này; nguồn kinh phí để mua sắm trong phạm vi nguồn tài chính hợp pháp của cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lâm Đồng.

2. Trường hợp sử dụng nhiều nguồn vốn để mua sắm trong đó bao gồm nguồn vốn quy định tại khoản 1 Điều này, thẩm quyền quyết định mua sắm phải thực hiện theo quy định tại Nghị quyết này.

3. Trường hợp sử dụng nhiều nguồn vốn khác nhau trong đó bao gồm nguồn vốn quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này và có nguồn vốn đầu tư công thì thẩm quyền quyết định việc mua sắm được thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư công.

Điều 3. Thẩm quyền quyết định mua sắm hàng hóa, dịch vụ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị (không bao gồm đơn vị sự nghiệp công lập)

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ đối với gói thầu, nội dung mua sắm có giá trị từ 10 tỷ đồng trở lên.

2. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh quyết định mua sắm hàng hóa, dịch vụ đối với gói thầu, nội dung mua sắm có giá trị từ trên 200 triệu đồng đến dưới 10 tỷ đồng khi mua sắm cho cơ quan, tổ chức, đơn vị mình và cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định mua sắm hàng hóa, dịch vụ đối với gói thầu, nội dung mua sắm có giá trị từ trên 200 triệu đồng đến dưới 10 tỷ đồng khi mua sắm cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc cấp huyện và các xã, phường, thị trấn thuộc phạm vi quản lý.

Điều 4. Thẩm quyền quyết định việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ phục vụ hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập

1. Đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư; đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên.

a) Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập quyết định việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ từ nguồn tài chính hợp pháp của đơn vị theo quy định của pháp luật (không bao gồm nguồn ngân sách nhà nước).

b) Trường hợp mua sắm hàng hóa, dịch vụ từ nguồn ngân sách nhà nước hỗ trợ hoặc từ nhiều nguồn trong đó có nguồn ngân sách nhà nước hỗ trợ thì thẩm quyền quyết định thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều này.

2. Đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên; đơn vị sự nghiệp công lập do nhà nước đảm bảo chi thường xuyên.

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ đối với gói thầu, nội dung mua sắm có giá trị từ 10 tỷ đồng trở lên.

b) Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở, ban, ngành cấp tỉnh và tương đương được quyết định việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ đối với gói thầu, nội dung mua sắm có giá trị dưới 10 tỷ đồng.

c) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện được quyết định việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ đối với gói thầu, nội dung mua sắm có giá trị từ trên 200 triệu đồng đến dưới 10 tỷ đồng đối với đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng Khóa X Kỳ họp thứ 22 thông qua ngày 18 tháng 02 năm 2025 và có hiệu lực từ ngày 28 tháng 02 năm 2025./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Chính phủ;
- VPQH, VPCP;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Vụ pháp chế - Bộ Tài chính;
- TT: TU, HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- BTT UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh Khóa X;
- VP: TU, ĐDBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, TP;
- Đài PT-TH tỉnh, Báo Lâm Đồng;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Trung tâm THDL và CDS tỉnh;
- Trung tâm LTLS tỉnh;
- Trang TTĐT VP ĐDBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, HS kỳ họp.

CHỦ TỊCH



Phạm Thị Phúc